
Số: 199 -QĐ/TWHSV

QUYẾT ĐỊNH
V/v khen thưởng

BAN THƯ KÝ TRUNG ƯƠNG HỘI SINH VIÊN VIỆT NAM

- Căn cứ Điều lệ Hội Sinh viên Việt Nam;
- Căn cứ Quy chế Thi đua, Khen thưởng của Ban Thư ký Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam được ban hành kèm theo Quyết định số 21-QĐ/TWHSV ngày 11/4/2019;
- Căn cứ Kế hoạch 1159/KHLT-HSVVN-HVTC-VTH ngày 31/10/2023 về việc tổ chức Hội thi khoa học sinh viên toàn quốc "Olympic Kinh tế lượng và Ứng dụng" lần thứ VIII, năm 2023; căn cứ kết quả Hội thi khoa học sinh viên toàn quốc "Olympic Kinh tế lượng và Ứng dụng" lần thứ VIII, năm 2023;
- Xét đề nghị của Văn phòng Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Tặng Bằng khen của Ban Chấp hành Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam cho cá nhân đạt giải Nhất, Nhì, Ba trong Hội thi khoa học sinh viên toàn quốc "Olympic Kinh tế lượng và Ứng dụng" lần thứ VIII, năm 2023 (có danh sách kèm theo); tiền thưởng trị giá 5.000.000 triệu đồng/ giải Nhất (kinh phí khen thưởng trích từ nguồn xã hội hóa).

Đã đạt Giải trong Hội thi khoa học sinh viên toàn quốc "Olympic Kinh tế lượng và Ứng dụng" lần thứ VIII, năm 2023.

Điều 2. Văn phòng Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam, các cá nhân được khen thưởng căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Đ/c Chủ tịch HSVVN (để b/c);
- Lưu VP.

TM. BAN THƯ KÝ
TRUNG ƯƠNG HỘI SINH VIÊN VIỆT NAM
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Hồ Hồng Nguyên

DANH SÁCH

Các đề tài nghiên cứu đạt giải Vòng chung kết Hội thi khoa học sinh viên toàn quốc “Olympic Kinh tế lượng và Ứng dụng” lần thứ VIII, năm 2023
(Ban hành kèm theo Quyết định số 193-QĐ/TWHSV ngày 11 tháng 6 năm 2023 của Ban Thư ký Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam)

TT	TÊN ĐỀ TÀI	TÁC GIẢ	TÊN TRƯỜNG	NGƯỜI HƯỚNG DẪN	GIẢI
1.	DỰ BÁO SỨC KHỎE TÀI CHÍNH CỦA CÁC DOANH NGHIỆP VỪA VÀ NHỎ TẠI VIỆT NAM: SO SÁNH VÀ GIẢI THÍCH KẾT QUẢ GIỮA MÔ HÌNH CỒ ĐIỂN VÀ MÔ HÌNH HỌC MÁY	Huỳnh Thanh Hải Vũ Thị Hạnh Dung Phan Thị Thùy Duyên Lê Tường Vy Lê Quang Bảo	ĐH Kinh tế - Luật, ĐH Quốc gia TP.HCM	ThS. Võ Thị Lệ Uyên	Nhất
2.	ESG AND DIVIDENDS: THE WINNING COMBINATION FOR SAVVY STOCK INVESTORS	Trần Đình Hoàng Nguyễn Lê Thu Trà Nguyễn Hồng Hạnh Đinh Thị Lan Hương Trương Hoàng Bảo Trân	ĐH Kinh tế TP Hồ Chí Minh	ThS. Tô Công Nguyên Bảo	Nhất
3.	DETERMINANTS OF STAYCATION INTENTION IN THE NEW NORMAL: AN EXTENDED MODEL OF GOAL-DIRECTED BEHAVIOUR	Trần Lưu Thanh Thảo Nguyễn Khánh Nguyên Thảo Nguyễn Thị Ngọc Yên Huỳnh Thị Như Quỳnh Hoàng Lê Phương Thảo	ĐH Ngoại thương Cơ sở 2 TP Hồ Chí Minh	TS. Vũ Thị Đan Trà	Nhất
4.	NGHIÊN CỨU ĐÓNG GÓP CỦA QUÁ TRÌNH TÁI PHÂN BỐ ĐẾN TĂNG TRƯỞNG NĂNG SUẤT VÀ CÁC NHÂN TỐ TÁC ĐỘNG TỚI	Phạm Đình Phúc Tạ Thị Kim Ngân	ĐH Thủy Lợi	TS. Phùng Mai Lan; TS. Lê Phương Thảo; SV. Vũ Trà My	Nhất

	QUÁ TRÌNH TÁI PHÂN BỐ TẠI CÁC DOANH NGHIỆP NGÀNH CÔNG NGHIỆP CHẾ BIẾN CHẾ TẠO VIỆT NAM				
5.	DO REGULATIONS REDUCE HERDING BEHAVIOR?: AN EMPIRICAL ANALYSIS IN VIETNAM	Châu Thuận Phát Vy Gia Huy Nguyễn Phạm Ngọc Dũng Trần Mai Linh	ĐH Ngoại thương Cơ sở 2 TP Hồ Chí Minh	TS. Nguyễn Thu Hằng; ThS. Nguyễn Thị Như Hào	Nhất
6.	ON THE LIQUIDITY CONNECTEDNES S BETWEEN CRYPTOCURRENCIES AND OTHER FINANCIAL ASSETS	Bùi Hà Phương Đặng Hồng Dương Dương Văn Khánh	ĐH Kinh Tế - ĐHQGHN ĐH Kinh Tế - ĐHQGHN ĐH Kinh Tế Quốc Dân	Lê Hồng Thái	Nhất
7.	PLAY UNTIL YOUR FILL - THE ROLE OF GAMEFUL EXPERIENCE IN DRIVING USER STICKINESS AND POSITIVE WORD-OF-MOUTH IN APP-BASED LANGUAGE LEARNING - AN S-O-R APPROACH.	Lê Viết Bảo Hưng Thái Bảo Châu	ĐH Kinh tế - Đại học Đà Nẵng	ThS. Chu Mỹ Giang	Nhi
8.	NGHIÊN CỨU TÁC ĐỘNG CỦA LẠM PHÁT ĐỐI VỚI DÒNG VỐN ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI TRONG KHU VỰC ASEAN-6 BẰNG MÔ HÌNH	Trần Thị Thu Cẩm Cao Phạm Hằng Luu Huyền Trân Võ Lam Vy	ĐH Tài chính Marketing TP Hồ Chí Minh	ThS. Nguyễn Đức Bằng	Nhi

	HỘI QUY NGUỒN				
9.	CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG TỚI CẠNH TRANH QUỐC GIA: BẰNG CHỨNG TỪ CÁC NƯỚC TRONG KHU VỰC CHÂU Á	Trần An Khanh Trần Minh Huy Đỗ Thị Thùy Trang	Học viện Tài Chính	TS. Nguyễn Thị Thúy Quỳnh ThS. Nguyễn Thị Quỳnh Châm	Nhì
10.	DIGITAL FINANCE, SHADOW ECONOMY AND ECONOMIC GROWTH: EVIDENCE FROM SELECTED COUNTRIES	Lý Ngọc Lam Nguyễn Hồ Xuân Trà Phan Nguyễn Anh Quân Hoàng Thị Phương Linh Doãn Ngọc Vy	ĐH Kinh tế TP Hồ Chí Minh	TS. Từ Thị Kim Thoa ThS. Tô Công Nguyên Bảo	Nhì
11.	THE IMPACT OF FOREIGN DIRECT INVESTMENT, URBANIZATION, ENERGY CONSUMPTION, AND FINANCIAL DEVELOPMENT ON CO2 EMISSIONS IN ASIAN COUNTRIES	Hoàng Tiến Đạt Hoàng Thị Phương Linh Lê Thành Đạt	ĐH Kinh tế TP Hồ Chí Minh	TS. Từ Thị Kim Thoa TS. Trần Thị Tuấn Anh	Nhì
12.	THE INTERVENTION OF CORPORATE SOCIAL RESPONSIBILITY TO CORPORATE SUSTAINABLE DEVELOPMENT: GREEN INNOVATION AND ENVIRONMENT STRATEGY'S	Trần Phương Quyên Lâm Ngọc Phương Nguyễn Lê Trà My Hồ Phạm Uyên Phuong	ĐH Kinh tế TP Hồ Chí Minh	TS. Lê Thanh Tiệp	Nhì

	MEDIATION ROLE				
13.	CARBON TAXES AND OIL PRICES: DRIVING INFLATION UP OR DOWN?	Trần Ngọc Lan Anh Nguyễn Phương Thúy An Trần Đình Hạnh Giang Cao Kim Cương	ĐH Kinh tế TP Hồ Chí Minh	ThS. Tô Công Nguyễn Bảo	Nhi
14.	BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU CỦA NỀN KINH TẾ CÁC NƯỚC ĐANG PHÁT TRIỂN Ở CHÂU Á: VAI TRÒ CỦA TỰ DO HÓA THƯƠNG MẠI	Dương Thùy Linh Nguyễn Phương Ngân Trần Mỹ Hiếu Trần Minh Anh Phùng Minh Anh	ĐH Ngoại thương	TS. Nguyễn Thị Mai	Nhi
15.	TĂNG TRƯỞNG XANH Ở CÁC NƯỚC CHÂU Á: VAI TRÒ CỦA CHI TIÊU CHÍNH PHỦ	Lê Trần Khánh Ngọc Đào Ngọc Quỳnh Anh Ngô Minh Anh Đồng Vũ Phương Trang Lê Trương Hải Vân	ĐH Ngoại thương	TS. Nguyễn Thị Mai	Nhi
16.	THE IMPACTS OF INSTITUTIONAL DISTANCE, KNOWLEDGE MANAGEMENT ON FOREIGN SUBSIDIARIES'S INNOVATION. THE MODERATING EFFECT OF KNOWLEDGE MANAGEMENT ON THE RELATIONSHIP BETWEEN INSTITUTIONAL DISTANCE AND INNOVATION	Đỗ Minh Tín Nguyễn Vũ Nhật Nguyễn Phúc Khang Nguyễn Quỳnh Châu Trương Minh Trang	ĐH Ngoại thương Cơ sở 2 TP Hồ Chí Minh	Lê Sơn Đại	Nhi

17.	TÁC ĐỘNG CỦA ĐẶC ĐIỂM THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT LÊN HÀNH VI QUẢN TRỊ LỢI NHUẬN Ở CÁC DOANH NGHIỆP NIÊM YẾT TRÊN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TẠI VIỆT NAM	Thi Hoàng Anh Nguyễn Võ Quỳnh Như Nguyễn Thị Mỹ An Trần Quỳnh Anh Nguyễn Thành Đạt	ĐH Ngoại thương Cơ sở 2 TP Hồ Chí Minh	TS. Nguyễn Thị Mai Anh	Nhi
18.	CORPORATE SOCIAL RESPONSIBILITY ON CUSTOMER BEHAVIOR: THE MEDIATING ROLE OF CORPORATE IMAGE AND CUSTOMER LOYALTY	Lê Phú Thiện Bùi Trần Quốc Đạt Nguyễn Ngọc Đông Nghi Ngô Quốc Vinh Đỗ Thị Mai Hoa	ĐH Ngoại thương Cơ sở 2 TP Hồ Chí Minh	Ths. Phạm Thị Châu Quyên	Nhi
19.	Z-SHIFT METHODOLOGY TO FORECAST NON-PERFORMING LOAN: A CASE STUDY IN A VIETNAMESE COMMERCIAL BANK	Lê Quang Bảo Nguyễn Thị Ái Nhi	ĐH Kinh tế - Luật, ĐH Quốc gia TP.HCM	TS. Lê Thị Thanh An	Nhi
20.	ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC QUỸ ETF TẠI VIỆT NAM THÔNG QUA CÁC CHỈ SỐ SAI LỆCH QUỸ VÀ GIÁ TRỊ CHỊU RỦI RO	Nguyễn Thị Hải Yến Trần Thị Kim Anh Lê Trần Mỹ Hạnh Nguyễn Bảo Thy Lê Tường Vy	ĐH Kinh tế - Luật, Đại học Quốc gia TP.HCM	ThS. VÕ THỊ LỆ UYÊN	Nhi
21.	PORTFOLIO OPTIMIZATION WITH DEEP REINFORCEMEN	Nguyễn Gia An Tôn Nữ Triệu Mẫn Ngô Thiện Mỹ, Khoa	ĐH Quốc Tế - ĐHQG TPHCM	PGS. TS. Trần Vũ Khanh	Nhi

	T LEARNING IN VIETNAMESE STOCK MARKET	Hồ Ngọc Phương Trình			
22.	NGHIÊN CỨU HÀNH VI TIẾP TỤC SỬ DỤNG DỊCH VỤ VẬN TẢI TRỰC TUYẾN TRÊN NỀN TẢNG ỨNG DỤNG DI ĐỘNG: THỰC NGHIỆM TẠI HÀ NỘI	Lê Thị Huyền Trang Cao Hải Yến	ĐH Thương mại	TS. Lê Xuân Cù; PGS.TS. Nguyễn Trần Hưng	Nhi
23.	ỨNG DỤNG MÔ HÌNH HỒI QUY POISSON TRONG ĐÁNH GIÁ CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG TỚI VIỆC THĂM KHÁM SỨC KHỎE CÁ NHÂN TẠI CÁC CƠ SỞ Y TẾ	Nguyễn Thanh Thảo Phạm Thị Mỹ Hạnh Nguyễn Kim Ngân Đỗ Bảo Ngọc	Học viện Tài Chính	TS. Cù Thu Thủy	Nhi
24.	FIRM CASH HOLDINGS UNDER TWIN SHOCKS OF ECONOMIC UNCERTAINTY AND INFLATION: NEW EVIDENCE FROM VIETNAM	Trần Minh Phúc Nguyễn Thanh Thiên An Phạm Thị Thủy Linh Trần Thị Đan Phượng Nguyễn Gia Khang	ĐH Kinh tế TP Hồ Chí Minh	TS. Nguyễn Phúc Cảnh	Nhi
25.	XUNG ĐỘT NGA - UKRAINE VÀ PHẢN ỨNG CỦA THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH QUỐC TẾ: BẢNG CHỨNG TỪ THỊ TRƯỜNG KIM LOẠI, DẦU KHÍ, NĂNG LƯỢNG, VÀ VỐN	Võ Thành Luân Phạm Hoàng Thiên Ân Nguyễn Đăng Nhật Đỗ Trung Nghĩa Nguyễn Thanh Phước	ĐH Kinh tế TP Hồ Chí Minh	ThS. Tô Công Nguyên Bảo	Nhi
26.	TÁC ĐỘNG CỦA LOGISTICS XANH ĐẾN XUẤT KHẨU	Bùi Kim Thoại Lê Cao Phương	ĐH Thương mại	TS. Vũ Thị Thu Hương	Nhi

	HÀNG HÓA VIỆT NAM SANG CÁC QUỐC GIA THAM GIA RCEP: TIẾP CẬN TỪ MÔ HÌNH TRỌNG LỰC	Linh Vương Nam Khánh Phạm Văn Quyển Huỳnh Tuấn Duy		TS. Phạm Văn Kiệm	
27.	ẢNH HƯỞNG CỦA TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ ĐẾN Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG TẠI CÁC NƯỚC ĐANG PHÁT TRIỂN TRONG KHU VỰC ASEAN	Nguyễn Thành Việt Võ Thị Ngọc Ánh	ĐH Ngân hàng TP Hồ Chí Minh	TS. Phạm Thị Tuyết Trinh	Nhi
28.	CALIBRATION AND OPTION PRICING OF HESTON MODEL: EMPIRICAL ANALYSIS WITH DEEP LEARNING	Tôn Nữ Triệu Mẫn Ngô Thiện Mỹ Hồ Ngọc Phương Trinh Nguyễn Gia An	ĐH Quốc Tế - ĐHQG TP Hồ Chí Minh	PGS. TS. Trần Vũ Khanh	Nhi
29.	CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN SỰ TRÌ HOẢN SỬ DỤNG DỊCH VỤ TIỀN DI ĐỘNG (MOBILE MONEY) CỦA NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU	Đàm Tiến Kiều Nhi Lê Thị Ngọc Ngân Đặng Thị Hoài	ĐH Bà Rịa - Vũng Tàu	ThS. Nghiêm Phúc Hiếu ThS. Đỗ Thị Bích Hồng	Ba
30.	PHÂN TÍCH BIẾN ĐỘNG GIÁ CỦA THỊ TRƯỜNG NGOẠI HỐI ASEAN-6	Nguyễn Thị Ngọc Hà Phạm Thị Thu Thảo Huỳnh Thị Thùy Dương	ĐH Tài chính Marketing TP Hồ Chí Minh	TS. Ngô Thái Hưng	Ba
31.	MỐI QUAN HỆ GIỮA CHỈ SỐ PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI, CƠ SỞ HẠ TẦNG CÔNG NGHỆ, NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO	Bùi Minh Bảo Hồ Linh Đan	ĐH Tài chính Marketing TP Hồ Chí Minh	TS. Ngô Thái Hưng	Ba

	VÀ TẶNG TRƯỞNG KINH TẾ TẠI VIỆT NAM				
32.	CHUYÊN ĐỀ SỞ VÀ HIỆU QUẢ KINH DOANH: NGHIÊN CỨU TRƯỜNG HỢP TẠI CÁC NGÂN HÀNG TMCP VIỆT NAM	Vũ Thị Lành Nguyễn Thị Minh Hằng Nguyễn Thuý Linh Võ Thị Thu Phương Bùi Thị Thuý Trang	ĐH Phenikaa ĐH Đại Nam	ThS. Nguyễn Văn Duy Ths. Nguyễn Thành Trung	Ba
33.	CÁC NHÂN TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN KHẢ NĂNG SINH LỜI CỦA CÁC CÔNG TY CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM TRONG THỜI KỲ TRƯỚC VÀ TRONG COVID-19	Nguyễn Văn Đức Nguyễn Khắc Anh Duy Vũ Thị Bích Tâm	ĐH Văn Lang	TS. Phạm Thị Hồng Vân	Ba
34.	APPLYING THE PROPENSITY SCORE MATCHING IN INVESTIGATING THE DETERMINANTS OF THE PROFITABILITY OF MANUFACTURING COMPANIES LISTED ON THE VIETNAMESE STOCK EXCHANGE	Lê Minh Hạnh Nguyễn Phương Nga Nguyễn Minh Thành Nguyễn Thái Hà Thương Hoàng Thị Hồng Anh	Học viện Tài Chính	Prof. Ph.D. Phạm Thị Thanh Hoà, Ph.D Nguyễn Anh Quang	Ba
35.	MÔ HÌNH CẢNH BÁO SỚM VỀ KHỦNG HOẢNG TIỀN TỆ VÀ KHẢ NĂNG ÁP DỤNG CHO VIỆT NAM	Phan Hồng Vân Phạm Thị Băng Tâm Nguyễn Hữu Quý Đình Mai Anh Phạm Thị Phương Dung	Học viện Tài Chính	TS. Nguyễn Thị Thúy Quỳnh, Lê Cường	Ba

36.	HOW DOES GREEN FINANCE MITIGATE ENVIRONMENTAL DEGRADATION?	Phan Nguyễn Anh Quân Nguyễn Hồ Xuân Trà Nguyễn Minh Hiếu Nguyễn Tấn Pháp Võ Văn Hoàng Ngân	ĐH Kinh tế TP Hồ Chí Minh	PGS.TS. Lê Thị Phương Vy, ThS. Tô Công Nguyên Bảo	Ba
37.	INTEGRATING SMART MANUFACTURING TECHNOLOGIES, LEAN MANUFACTURING AND SUSTAINABLE CORPORATE PERFORMANCE: THE MODERATING ROLE OF GREEN MANUFACTURING PRACTICES	Lê Hồng Châu	ĐH Kinh tế TP Hồ Chí Minh	TS. Lê Thanh Tiệp	Ba
38.	GIÁO DỤC KHỞI NGHIỆP, ĐAM MÊ KHỞI NGHIỆP, HÌNH MẪU LÝ TƯỞNG VÀ Ý ĐỊNH KHỞI NGHIỆP QUA MẠNG: VAI TRÒ TRUNG GIAN CỦA SỰ TỰ HIỆU QUẢ VỀ VIỆC KINH DOANH MẠO HIỂM VÀ SỰ TỰ HIỆU QUẢ CÔNG NGHỆ	Nguyễn Hoàng Anh Đoàn Thuận Phát Nguyễn Đắc Tâm Đặng Uyển Nhi Tạ Huỳnh Anh	ĐH Kinh tế TP Hồ Chí Minh	TS. Cao Quốc Việt	Ba
39.	THE IMPACT OF ECONOMIC COMPLEXITY AND GOVERNMENT EXPENDITURE ON THE	Hoàng Tiến Đạt Hoàng Thị Phương Linh Lê Thành Đạt Trần Thị Hải Yến	ĐH Kinh tế TP Hồ Chí Minh	TS. Nguyễn Thị Uyên Uyên, TS. Trần Thị Tuấn Anh	Ba

	RELATIVE SIZE OF THE SHADOW ECONOMY IN ASIAN COUNTRIES				
40.	SO SÁNH GIỮA MÔ HÌNH BLACK & SHOLES VÀ MẠNG THẦN KINH NHÂN TẠO TRONG VIỆC ĐỊNH GIÁ QUYỀN CHỌN	Trần Minh Vũ Nguyễn Công Quốc Trần Quốc Trung Nguyễn Tiến Duy Linh	ĐH Kinh tế TP Hồ Chí Minh	PGS.TS. Lê Xuân Trường	Ba
41.	TÁC ĐỘNG CỦA TRUYỀN THÔNG ĐẠİ CHỨNG ĐẾN HÀNH VI SỬ DỤNG THUỐC LÁ CỦA GIỚI TRẺ TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	Nguyễn Văn Hưng Nguyễn Thanh Bình Đoàn Hương Duyên Nguyễn Gia Bích Trân Trần Thị Minh Trang	ĐH Kinh tế TP Hồ Chí Minh	TS. Ngô Hoàng Thảo Trang, TS. Trần Thị Tuấn Anh	Ba
42.	NGHIÊN CỨU MỐI QUAN HỆ GIỮA TÍN DỤNG DOANH NGHIỆP, HOẠT ĐỘNG CÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG Ở CÁC QUỐC GIA KHU VỰC ĐÔNG NAM Á, ĐÔNG Á	Trần Kim Sang Trần Thị Hải Yến Võ Văn Hoàng Ngân Trịnh Lê Vân	ĐH Kinh tế TP Hồ Chí Minh	ThS. Nguyễn Văn Thiện Tâm, TS. Trần Thị Tuấn Anh	Ba
43.	RESEARCH ON FACTORS AFFECTING THE DECISION TO APPLY E-COMMERCE OF AGRICULTURAL PRODUCTION HOUSEHOLDS IN DONG THAP PROVINCE	Trần Lương Chúc Nhi Thái Thủy Tiên Phạm Thị Mai Anh Triệu Trọng Nguyên Nguyễn Nhã Yến	ĐH Kinh tế TPHCM - Phân hiệu Vĩnh Long	ThS. Nguyễn Trung Tiến	Ba
44.	KHẢO SÁT CÁC PHƯƠNG PHÁP ƯỚC LƯỢNG	La Phú Hào Nguyễn Tuấn Khải Trịnh Thị Mỹ Linh	ĐH Ngân hàng TP Hồ Chí Minh	TS. Hà Bình Minh,	Ba

	THAM SÓ BETA TRONG MÔ HÌNH CAMP	Nguyễn Ngọc Huy Lường Thị Trúc Giang		ThS. Phạm Hoàng Ân	
45.	CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN Ý ĐỊNH THAM GIA ĐÀO TẠO KỸ NĂNG MỀM THÔNG QUA E - LEARNING CỦA SINH VIÊN KHỐI NGÀNH KINH TẾ TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	Nguyễn Thị Hải Yên Đoàn Trần Yến Nhi Phan Lê Đăng Khoa Nguyễn Quốc Tân Nguyễn Trọng Hiếu	ĐH Ngân hàng TP Hồ Chí Minh	TS. Trương Đình Thái	Ba
46.	TÁC ĐỘNG CỦA LIÊN KẾT CHÍNH TRỊ TRONG DOANH NGHIỆP ĐẾN HÀNH VI QUẢN TRỊ LỢI NHUẬN: BẰNG CHỨNG THỰC NGHIỆM TỪ CÁC DOANH NGHIỆP NIÊM YẾT TẠI VIỆT NAM	Đậu Minh Vy Trương Ngọc Dân Trần Tuyết Ngọc Võ Trần Trang Đài Nguyễn Thị Trà My	ĐHNgoại thương Cơ sở 2 TP Hồ Chí Minh	TS. Nguyễn Thị Mai Anh	Ba
47.	TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ Ở CÁC QUỐC GIA CHÂU Á: VAI TRÒ CỦA CÁC CHỈ SỐ PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH VÀ ĐỊNH CHẾ TÀI CHÍNH	Nguyễn Ngọc Nhã Quyên Trần Ngọc Trâm Nguyễn Lê Quỳnh Trang Vũ Ngọc Thanh Trúc Nguyễn Thanh Trúc	ĐH Ngoại thương Cơ sở 2 TP Hồ Chí Minh	TS. Nguyễn Thị Mai	Ba
48.	CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN THỊ GIÁ CỔ PHIẾU CỦA CÁC DOANH NGHIỆP BẤT ĐỘNG SẢN NIÊM YẾT TRÊN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM	Bùi Ngọc Mai Linh Trương Thị Mỹ Tâm Phạm Thị Ngọc Ánh Trần Thị Thu Hạnh Nguyễn Khánh Minh Nguyệt	ĐHKinh tế - Luật, Đại học Quốc gia TP.HCM	TS. Nguyễn Đình Bình	Ba

49.	ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TỐI NĂNG SUẤT CỦA CÁC DOANH NGHIỆP ĐƯỢC NIÊM YẾT TẠI SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH.	Lương Thị Ngọc Thu Phạm Hoàng Khánh Linh Lý Tùng Lâm	ĐHThủy Lợi	TS. Nguyễn Ánh Tuyết	Ba
50.	NGHIÊN CỨU CÁC YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN LƯỢNG PHÁT THẢI CO2 TRONG BỐI CẢNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ XANH TẠI VIỆT NAM	Trịnh Trọng Quyền Nguyễn Như Quỳnh Lê Thị Băng Nhạn	ĐHThương mại	TS. Vũ Thị Huyền Trang, TS. Ngô Ngân Hà	Ba
51.	CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG TỐI HẠNH VI CỦA KHÁCH DU LỊCH TỐI VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH HẬU COVID-19	Phạm Thị Tuyết Hồng Ngô Thị Minh Ngọc Trần Thị Hải Yến Dương Thị Cúc Nguyễn Ngọc Vân	ĐH Thương mại	TS Lưu Thị Thùy Dương; TS Phan Đình Quyết	Ba
52.	TÁC ĐỘNG CỦA CẤU TRÚC SỞ HỮU ĐẾN KHẢ NĂNG CHÈNH LỆCH BÁO CÁO TÀI CHÍNH TRƯỚC VÀ SAU KIỂM TOÁN	Nguyễn Thị Tuyết Minh Trương Nhật Phương Trúc Nguyễn Minh Tuyên Nguyễn Thị Thanh Phương Lê Diễm Quỳnh	ĐH Ngoại thương Cơ sở 2 TP Hồ Chí Minh	TS. Nguyễn Thị Mai Anh	Ba